

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONGCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 94/2026/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 08 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp thẩm quyền phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị; quy định cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cách thức nộp hồ sơ đề nghị dự án phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội khoá XV thông qua phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị; quy định cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cách thức nộp hồ sơ đề nghị dự án phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định:

a) Phân cấp thẩm quyền phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long theo quy định khoản 5 Điều 28 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

b) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cách thức nộp hồ sơ đề nghị dự án liên kết, dự án phát triển sản xuất của cộng đồng theo từng ngành, nghề, lĩnh vực tại địa phương thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long theo quy định khoản 2 Điều 27 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP.

2. Đối tượng áp dụng: các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã, các phòng chuyên môn cấp xã; các tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Điều 2. Phân cấp thẩm quyền phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị

1. Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện thẩm quyền phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị theo từng ngành, nghề, lĩnh vực có phạm vi hoạt động sản xuất trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên thuộc phạm vi quản lý.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị theo từng ngành, nghề, lĩnh vực có phạm vi hoạt động sản xuất trên địa bàn quản lý.

Điều 3. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cách thức nộp hồ sơ đề nghị dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, Dự án phát triển sản xuất cộng đồng theo từng ngành, nghề, lĩnh vực tại địa phương

1. Đối với Dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị từng ngành, nghề, lĩnh vực tại địa phương

a) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ

- Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận hồ sơ dự án có phạm vi hoạt động từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên.

- Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận hồ sơ dự án có phạm vi hoạt động trên địa bàn cấp xã quản lý.

b) Cách thức nộp hồ sơ

- Trực tiếp: Tại Bộ phận một cửa Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

- Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ: <http://dichvucong.gov.vn> hoặc ứng dụng định danh quốc gia.

- Thông qua dịch vụ bưu chính công ích.

2. Đối với Dự án phát triển sản xuất cộng đồng từng ngành, nghề, lĩnh vực tại địa phương.

a) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Cách thức nộp hồ sơ

- Trực tiếp: Tại Bộ phận một cửa Trung tâm Phục vụ hành chính cấp xã.

- Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ: <http://dichvucong.gov.vn> hoặc ứng dụng định danh quốc gia.

- Thông qua dịch vụ Bưu chính công ích.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Thực hiện thẩm quyền phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị thuộc lĩnh vực quản lý trong phạm vi hoạt động sản xuất trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên.

b) Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, dự án phát triển sản xuất cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

c) Kịp thời tham mưu giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, thực hiện.

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành định kỳ 6 tháng, hàng năm (hoặc khi có yêu cầu) tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường kết quả thực hiện các dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, dự án phát triển sản xuất cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cấp thẩm quyền cân đối, bố trí kinh phí thực hiện các dự án theo quy định về quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Định kỳ 06 tháng, hàng năm (hoặc khi có yêu cầu) báo cáo tình hình thực hiện các nội dung được giao thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

3. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

Theo dõi việc thực hiện các nội dung phân cấp tại Quyết định này, tổng hợp, thống kê vào các nhiệm vụ phân cấp tại địa phương để báo cáo cấp có thẩm quyền khi có yêu cầu.

4. Trách nhiệm các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Thực hiện thẩm quyền phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị theo từng ngành, nghề, lĩnh vực quản lý có phạm vi hoạt động sản xuất trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên.

b) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, báo cáo tình hình thực hiện các dự án. Tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư tăng cường tham gia các dự án phát triển sản xuất trên địa bàn tỉnh. Định kỳ 06 tháng, hàng năm (hoặc khi có yêu cầu) báo cáo tình hình thực hiện các nội dung được giao thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Thực hiện thẩm quyền phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, dự án phát triển sản xuất cộng đồng trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.

c) Chỉ đạo các phòng chuyên môn tổ chức tiếp nhận hồ sơ và đánh giá hồ sơ đề nghị dự án liên kết theo chuỗi giá trị, hồ sơ đề xuất dự án phát triển sản xuất của cộng đồng theo quy định; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện các dự án.

d) Báo cáo kết quả thực hiện các dự án định kỳ 6 tháng (trước ngày 12 tháng 6), hằng năm (trước ngày 22 tháng 11) hoặc khi có yêu cầu gửi về cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo từng ngành nghề, lĩnh vực quản lý; đồng thời gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

Thẩm quyền phê duyệt hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cách thức tiếp nhận hồ sơ, thành phần hồ sơ đối với các dự án, kế hoạch, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, hỗ trợ phát triển sản xuất của cộng đồng thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 (bao gồm thời gian được kéo dài theo quy định tại các Nghị quyết của Quốc hội) được tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 17/2023/NQ-HĐND ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành định mức chi ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện dự án, kế hoạch, phương án, nhiệm vụ phát triển sản xuất; nội dung hỗ trợ dự án, kế hoạch liên kết theo chuỗi giá trị; mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục, tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết trong các ngành, nghề, lĩnh vực khác không thuộc lĩnh vực sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; nội dung hỗ trợ, trình tự, thủ tục, mẫu hồ sơ, tiêu chí lựa chọn dự án, phương án sản xuất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, cho đến khi kết thúc các dự án, kế hoạch, phương án.

Điều 6. Hiệu lực thi hành và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 18 tháng 9 năm 2026.
2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 6;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục KTVB&TCTHPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Trung tâm TTĐH (đăng Cổng TTĐT);
- Phòng: KTN, TH;
- Lưu: VT, KTN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Trí Quang